

Số: 4985 /TCT-CS
V/v khấu hao TSCĐ.

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bắc Giang.

Trả lời công văn số 1813/CT-TTHT ngày 07/11/2008 của Cục thuế tỉnh Bắc Giang về chi phí khấu hao tài sản cố định đối với Công ty TNHH Một thành viên Phân đạm và Hoá chất Hà Bắc, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 5 Chương II Nghị định số 164/2003/NĐ-CP quy định về thuế TNDN quy định về cơ sở kinh doanh được tính chi phí khấu hao TSCĐ vào chi phí hợp lý như sau: “Chi phí khấu hao TSCĐ sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ... Bộ Tài chính quy định tiêu chuẩn TSCĐ, thời gian, mức trích khấu hao và khấu hao nhanh quy định tại khoản này”.

Tại điểm 1.1.a Mục III Phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN quy định TSCĐ được trích khấu hao vào chi phí hợp lý phải đáp ứng điều kiện sau: “Tài sản cố định sử dụng vào sản xuất kinh doanh”.

Tại khoản 1 Điều 1 Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ ban hành kèm theo quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “Chế độ này áp dụng cho công ty nhà nước; công ty cổ phần nhà nước; công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên; công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước có 2 thành viên trở lên; doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Các doanh nghiệp khác chỉ bắt buộc áp dụng các quy định có liên quan tới việc xác định chi phí khấu hao tài sản cố định để tính thuế thu nhập doanh nghiệp”.

Tại Điều 9 Mục III Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ (nêu trên) quy định nguyên tắc trích khấu hao TSCĐ như sau:

“1. Mọi tài sản cố định của doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động kinh doanh đều phải trích khấu hao...

2. Những tài sản cố định không tham gia vào hoạt động kinh doanh thì không phải trích khấu hao, bao gồm:

...

- Tài sản cố định khác không tham gia vào hoạt động kinh doanh.

Doanh nghiệp thực hiện việc quản lý, theo dõi các TSCĐ trên đây như đối với các TSCĐ dùng trong hoạt động kinh doanh và tính mức hao mòn của các tài sản cố định này (nếu có)”.

Tại Điều 1 Chương I Quy chế quản lý tài chính của công ty Nhà nước và quản lý vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác ban hành kèm theo Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định:

“Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế quy định việc quản lý tài chính đối với công ty nhà nước, bao gồm công ty nhà nước độc lập, tổng công ty nhà nước (kể cả công ty thành viên hạch toán độc lập); quản lý vốn nhà nước đầu tư vào các doanh nghiệp khác thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Luật Hợp tác xã”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Nghị định số 199/2004/NĐ-CP (nêu trên) chỉ quy định về việc quản lý tài chính đối với công ty nhà nước còn việc quy định chi phí khấu hao TSCĐ để hạch toán vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN năm 2005 thì phải theo quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC và Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ ban hành kèm theo Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC; theo đó TSCĐ chưa dùng, không cần dùng, chờ thanh lý không đáp ứng điều kiện “sử dụng vào sản xuất kinh doanh” nên khấu hao của các TSCĐ này không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế tỉnh Bắc Giang biết././z

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban Pháp chế;
- Lưu: VT, CS (3b).x

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Khương